

Số: /KH-SLĐTBXH

Đồng Tháp, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện chính sách an sinh xã hội sau đại dịch Covid-19, nhằm thúc đẩy, phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện Công văn số 233/VPUBND-THVX ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Văp phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc tham mưu thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

Trên cơ sở thực tiễn tình hình đại dịch Covid-19 đã tác động ảnh hưởng lớn đến các vấn đề an sinh xã hội ở địa phương, Sở Lao động – Thương Binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch thực hiện bảo đảm các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm chính sách an sinh xã hội sau đại dịch Covid-19 là nhằm hỗ trợ cho người dân, người lao động và doanh nghiệp, đặc biệt là các đối tượng yếu thế gặp khó khăn do dịch bệnh là nhằm góp phần phục hồi phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch.

- Hỗ trợ người dân, người lao động, hộ kinh doanh nhằm bảo đảm cho họ có điều kiện tham gia thị trường lao động phục vụ sản xuất kinh doanh, phục hồi sản xuất ở các doanh nghiệp.

- Hỗ trợ các cơ sở dạy nghề, cơ sở tư vấn giới thiệu việc làm nhằm bảo đảm có đủ điều kiện kiện và tang cường đào tạo, dạy nghề, chuyển đổi nghề nghiệp và tư vấn, giới thiệu, cung ứng lao động cho thị trường lao động đáp ứng với yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để phục hồi sản xuất.

2. Yêu cầu

- Chính sách an sinh xã hội phải được triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng, đúng chế độ, định mức theo quy định.

- Việc triển khai thực hiện chính sách phải được công khai, minh bạch, không để phát sinh tiêu cực, lợi dụng chính sách.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người lao động có quan hệ lao động; người nghèo, cận nghèo; người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh;
- Trường cao đẳng, trường trung cấp, các cơ sở tham gia dạy nghề cho người lao động; cơ sở tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động;
- Trung tâm trợ giúp xã hội nuôi dưỡng các đối tượng xã hội cần được bảo trợ của nhà nước.

2. Thời gian thực hiện

- Thời gian hỗ trợ trực tiếp cho người lao động có quan hệ lao động; người nghèo, cận nghèo; người có công với cách mạng; đối tượng bảo trợ xã hội bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh và cơ sở tư vấn, giới thiệu việc làm không quá 6 tháng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;
- Thời gian hỗ trợ cho các đối tượng còn lại thực hiện trong 02 năm 2022 và năm 2023. Trường hợp kéo dài thì theo quy định của Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hỗ trợ người lao động trở lại thị trường lao động

a) Hỗ trợ người lao động có quan hệ lao động đang ở thuê, ở trọ, làm việc trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và người lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó dự kiến:

- Có khoảng 30.000 lao động có quan hệ lao động ở thuê, ở trọ.
- Khoảng 75.000 lao động có quan hệ lao động làm việc trong các doanh nghiệp (không bao gồm lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước);

Tập trung rà soát, thống kê, nắm bắt số lượng người lao động có quan hệ lao động đang ở thuê, ở trọ, đang làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để kịp thời thực hiện chính sách hỗ trợ sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tăng tần suất và quy mô, chất lượng tổ chức các phiên giao dịch việc làm, tổ chức phiên giao dịch việc làm lưu động tại các địa phương để tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động, làm cầu nối, kết nối người sử dụng lao động với người lao động để tuyển dụng lao động. Dự kiến trong năm 2022 tổ chức 30 phiên giao dịch việc làm.

c) Tăng cường trang thiết bị, cơ sở vật chất cho các Trường Cao đẳng, Trung cấp nghề nhằm bảo đảm nâng cao năng lực chất lượng đào tạo nghề cho người lao

động, thực hiện tốt công tác đào tạo nghề cho người lao động và người sử dụng lao động khi phải chuyển đổi nghề nghiệp, nâng cao tay nghề cho người lao động, giúp cho người lao động sớm trở lại thị trường lao động ổn định, lâu dài.

2. Hỗ trợ người dân, người lao động và các đối tượng yếu thế chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19

Tập trung rà soát, thống kê nắm bắt tình hình người dân, người lao động, đặc biệt người nghèo, cận nghèo, người yếu thế, đối tượng bảo trợ xã hội chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh để sớm thực hiện các chính sách trợ giúp khi có chính sách hỗ trợ của Trung ương hoặc kêu gọi các tổ chức, cá nhân hảo tâm hỗ trợ, giúp đỡ.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng tạo động lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

- Đầu tư hiện đại hóa Trung tâm Dịch vụ việc làm, bảo đảm nâng cao năng lực, tần suất, quy mô tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động cho thị trường lao động.

- Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện đại để nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho các Trường Cao đẳng, Trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh, bảo đảm có khả năng đào tạo nghề cho người lao động đáp ứng với nhu cầu của thị trường lao động, của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ đầu tư trang thiết bị Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp, nhằm bảo đảm thực hiện tốt phục vụ, chăm sóc các đối tượng là người cô đơn không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi bị bỏ rơi, chú trọng trẻ em mồ côi cha mẹ chết do dịch bệnh Covid-19, người tâm thần, người già tại Trung tâm.

- Đầu tư xây dựng Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp bảo đảm tối đa tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng 800 đối tượng bảo trợ xã hội.

- Chuyển đổi số, xây dựng hệ thống quản lý các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm chính xác, nhanh gọn, thuận tiện, nhằm kịp thời thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, dự báo cung ứng nguồn lao động cho thị trường lao động, hoạch định các chính sách phát triển kinh tế - xã hội sát với thực tiễn ở địa phương

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Để bảo đảm thực hiện các chính sách an sinh xã hội sau đại dịch, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, dự kiến nguồn lực thực hiện cụ thể như sau:

- 1. Thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động có quan hệ lao động ở trọ, ở thuê và người lao động làm việc trong các doanh nghiệp:** 95 tỷ đồng (30.000 lao động ở trọ, ở thuê; 70.000 lao động làm việc trong các doanh nghiệp);

2. Hỗ trợ kinh phí tổ chức phiên giao dịch việc làm: 1,2 tỷ đồng (30 phiên, chi phí bình quân 40 triệu đồng/ phiên); trang thiết bị hiện đại hóa Trung tâm Dịch vụ việc làm: 05 tỷ đồng.

3. Hỗ trợ đầu tư trang thiết bị cho các Trường Cao đẳng, Trung cấp nghề: 12 tỷ đồng (dự kiến 02 Trường Cao đẳng 06 tỷ đồng; 03 Trường trung cấp 06 tỷ đồng);

4. Hỗ trợ đầu tư trang thiết bị cho Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp (bao gồm cả hệ thống thiết bị y tế, trang thiết bị phục vụ đối tượng . . .): 06 tỷ đồng (bao gồm nguồn đối ứng của địa phương).

5. Đầu tư xây dựng mới Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp giai đoạn 1, dự kiến kinh phí: 30 tỷ đồng.

6. Chuyển đổi số hệ thống quản lý các chính sách an sinh xã hội: 05 tỷ đồng.

Tổng cộng nguồn kinh phí dự kiến để thực hiện: **154,2** tỷ đồng (không bao gồm chính sách hỗ trợ cho người dân, người lao động tự do và các đối tượng yếu thế, thực hiện khi có chính sách từ Trung ương), trong đó: Hỗ trợ trực tiếp người lao động 95 tỷ đồng; đầu tư kết cấu hạ tầng tạo động lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội 59,2 tỷ đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Là đầu mối triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho người dân, người lao động và các đối tượng yếu thế;

- Chủ trì các dự án kết cấu hạ tầng tạo động lực thực hiện các dự án an sinh xã hội thúc đẩy, khôi phục phát triển kinh tế - xã hội;

- Đầu mối liên hệ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tranh thủ các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang bị kết cấu hạ tầng tạo động lực.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chính sách an sinh xã hội sau đại dịch, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Sở Lao động – TB & XH./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP

GIÁM ĐỐC

Phạm Việt Công

